

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐƠN-PHẦN ĐƠN-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 \$ 50
Ba tháng.	2 \$ 00
Mỗi số.	0 \$ 10
Đổi chỗ đ.	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỐC ĐIA	
Một năm.	20fr 00

Số: 527  
NĂM THỨ MƯỜI HAI

**BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10**

11 Avril 1918  
1 tháng 4 năm Mậu Tuất

DIRECTION ET ADMINISTRATION :  
**F.-H. SCHNEIDER, 162. Rue Pellerin, Saigon**

**PUBLICITÉ**  
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.065 de largeur. 1650

Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

**BỐ CÁO**  
Những lời rao về việc bán báo nếu gửi thơ đến Đồn-quân thì Đồn-quân sẽ gửi cho một cái bản để giữ phân minh.

### MỤC LỤC

- 1 - BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN.
- 2 - CUỘC LÀM PHƯỚC.
- 3 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 4 - TRƯỜNG ĐẠO (Đông-dương)
- 5 - TẬP TRUYỀN.
- 6 - VĂN TRUYỀN.
- 7 - HƯỚNG ĐỘ TỬ HẠNH Ở SAIGON.
- 8 - MẮC HOC.
- 9 - CÁCH TRỊ SỰ GIẢI.
- 10 - TỰ DO ĐIỂN ĐĂNG.
- 11 - TRUYỀN KỖ LÃO.
- 12 - CHỦ MỆNH.
- 13 - CƯỚC CHƠI.
- 14 - KHỔ HẢI.
- 15 - THẬT THỊ BÁT MANG.
- 16 - NGUY QUÂN TỬ MẠI TỈNH TRƯ.

### BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN

- (Nos collaborateurs)
- Madame Trần-thị-Bồn. (Giá đình).  
MM. Huỳnh-quan-Huê (Chợ lớn).  
Võ-Sâm (Tây-ninh).  
Lý-đông-Đình (Quảng-đông).  
Nguyễn-đức-Thăng (Saigon).  
Dương-ngọc-Anh (Khôariêng).  
Lê-Sum. (Biển-hà).  
Nguyễn-lân-Phát. (Điện).  
Cao-văn-Nhiều. (Đà-kao).  
Tiết-Cương (Loos).  
Hồ-dây-Kiên (Trà-ninh).  
Đép Isidore (Saigon).  
Nguyễn-tử-Giáp (Ô-môn).  
Nguyễn-văn-Đặng (Lái-thiệu).  
Khởi-Đông (Vĩnh-long).

### CUỘC LÀM PHƯỚC

(Œuvre de bienfaisance)

Năm ngoái, xứ Trung-kỳ bị lụt nhiều lần làm cho lúa má và hoa quả (như là: bắp khoai, đậu, sắn v. v. là những vật dễ phồng trọt cho được) đều mất cả. Nước trong hơn 10, 15 ngày mới rút ra, làm cho cỏ rơm cày phải thui ẩm, trâu bò không có đồ ăn bị chết cũng nhiều.

Đã vậy, lại kỳ này không có xe lửa chạy thường; từ Huế đi Tourane xe lửa dứt hết một đoạn hơn 30 kilô-mètres, hành khách lại vắng, hóa hàng vận chuyển lấy làm bất tiện quá. Có thuyền biển đi Saigon, hoặc ra Bắc-kỳ chở gạo lúa bắp, thời bị gió nghịch về không kịp.

Thiết yếu như là tỉnh Quảng-nam, Quảng-ngãi và Bình-định (Phủ Hoài-nhon, huyện Hoài-âm và Phủ-mĩ) dân đói lắm, có người có tiền không có gạo mà mua, đành nhau đồ thóc; 100 kilô gạo hạng vừa giá cao đến

16 đồng bạc, thời chưa hề khi nào thấy.

Quan hết lòng khuyến hiền nhà giàu đem lúa gạo mà giúp cho dân. Nhà-nước Bảo hộ xuất bạc kho có hơn triệu mà phát chẩn cùng làm công sự (hưng công đại chẩn làm công sự đặng dân cho có việc làm mà lãnh bạc hoặc là gạo) Đức Hoàng-thượng lại chuẩn cho các người hào hữu quyền hàm phẩm lấy bạc chẩn cấp. Các hàng bán trường Faifo và quan tỉnh Quảng-nam xuất bạc hơn 8.000 cửu kể đôi khó.

Từ khai năm đó nửa tháng giêng đến chử thời tình trạng lấy làm thêm thiết, các thuyền chở lúa gạo bị nghịch gió không về được cho dù dùng trong hạt, dân đói kéo nhau đàng nam lũ hải xin ăn, có kẻ đói quá mà phải bỏ thây dọc đường dọc sa.

Các quan ở Kinh-đô Huế nghe nói lấy làm ái trĩt có tâu Hoàng-thượng động tấu và xin phép quan Thống-sứ xuất bạc ra mà cứu giúp dân nghèo đói, cũng có các bà hảo tâm xuất bạc mà cho, lại ra công đi đến các nhà hào hữu mà xin dẽ làm phước.

Việc mới bày ra trong một ngày mà đã được hơn 1000 đồng, đã trình Cơ-mật viện trích gửi cho Quảng-nam 400\$, Quảng-ngãi 300\$, Bình-định 300\$. Sau được thêm bao nhiêu sẽ gửi nữa.

Kỳ sau sẽ đăng tên các ông các bà hảo tâm và số bạc trợ cấp.

Nghe tình Hà-linh cũng đã có chỉ ngân lăm, khi biết rõ ràng sẽ trích bạc làm phước một số mà gửi cho.

Mùa-màng năm nay nhiều voi không chắc được phong thâu mà trái chưa biết khi nào thuận gió, trông sự thắm ý hay còn đây đây ra nhiều ngày.

Vậy xin các ông các bà Nam-kỳ ai có lòng nhơn đức, muốn phật tâm làm phước để dành sau cho con cháu, phước nào cho bằng phước này xin có cầu: Xin đôn đốc hơn đồng vàng, cứu nhơn dân sống vào vòng ngạ quỷ, cứu cơ như cứu hỏa, sớm chứng náo hay chứng này, thời Trời Phật chắc cũng chứng minh lòng thành của các ông các bà.

Xin hoan hỉ xin hoan hỉ! Ông nào, bà nào muốn hỉ cùng bao nhiêu thì xin gửi mandat giấy thép ngay cho Hoàng-đế Annam, hoặc gửi ngay cho quan Thống-sứ Trung-kỳ thì sau sẽ có gia phông hàm phẩm.

Bồn-quân [cúi xin đồng bang ra

lông hà hải kể ít người nhiều thì gia vô hữu, đặng tỏ dạ thương loài giống trong cơn đói khát.

Ai muốn gửi bạc thì coi theo đây :

Mandat télégraphique de 1000 \$ 00.  
Madame X à Cholon.  
pr S. M. Empereur d'Annam.

hoặc

Monsieur Z à Mytho.  
pr M. Résident Supérieur Annam,

rồi gửi luôn 1 cái giấy thép như vậy :  
Vous prie accepter 1000 \$ 00 destinées secourir les malheureux diverses provinces Annam.

Kỳ tên và chức nghiệp rõ ràng, đơn cho Bồn-quân hay sẽ đăng tên họ vào báo mà làm gương.

Bồn-quân trông cậy lòng khoan hồng của đồng bang và xin các báo đồng liêu trợ lực kêu dùm cho mau thành việc.

L. T. T. Y. đôn thủ.

### HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

#### Tướng trời sanh

(Un guerrier invulnérable)

Quan Đ-độc Gros-viet mới từ lỵc, thuở sanh tiền cang đảm nghĩa khí thì ai dám bì. Văn trong năm 1914 rời cầm binh tại Champagne mà từ chiến với Đức binh, ngài thường đội máu to, máu đỏ cho binh giặc thấy thì chúng nó cứ ngại nhảm bán mũ mà chẳng hề trượng. Các quân tá hữu thấy vậy thì hay náo nức ngài xui hay lấy mình làm trọng, chứ nên huy mạng như thế, mà ngài cứ vậy hoài, mỗi ngày cầm gậy tên chĩa cao mà qua lại cho binh Đức bắn chửi. Thệt mạng ngài lớn lắm, quả là tướng trời sanh, binh giặc nó bắn ngay hơn 1000 viên mà chẳng hề trúng, các quân hầu bị chết, bị chết, mà ngài thì trơ như đá tảng như đồng.

Mày vì binh mà ngài phải từ lỵc, Bồn-quân cầu cho hồn tướng tái trực vàng cho tiêu diêu.

Xưa có tướng tài, nay lại có tướng đơn xa hay sao. Ấy mới biết câu: *Anh hùng bất hủi tử, huy tử mạc an khang*, là đúng lắm đó.

#### Đường hỏa xa đến xứ Canada

(Le chemin de fer transcanadien)

Phương Thê-giá-mới có nhiều đặng hỏa xa chạy khắp cả nước, nhưng mà chẳng có chi lạ, chỉ có cái đường chạy từ hướng Đông qua hướng Tây xứ Canada (thuộc địa của Ang-Lê), là một nơi lạnh lẽo không cùng.

Trong mùa đông thiên, người ta dùng máy móc khác hơn xe hỏa thường, bởi vì tuyết đổ xuống một cách lạ lùng lắm.

Khi tuyết xuống chẳng bao nhiêu, thì cái đầu máy có hai cái để xử như hai cái lưỡi cày, mà đẩy lực tuyết xuống đầy

đường rầy, được đặc như đá, cang xe chạy không đặng mau. Sức đầu máy mạnh, thì nửa phải chạy trong một giờ là 45 kilô-mètres, mới thì nước đặc đặng mau. Cái xe để xử nước đặc đi riêng đặng trước, có đầu phụ ngồi theo đặng, kẻ cầm cước, người cầm xuống, đặng lo công chuyện ấy. Còn đầu máy kéo máy cái xe bộ hành ngồi, lại đi theo sau xa xa. Thường khi tuyết đổ xuống bất đặng, xe cứ chày tới, mà không thấy chi hết, chỉ có thấy đặng đặng đặng cục có gỗ có nong mà thôi.

Như tuyết chỉ hết, chỉ có thấy sắp xuống, thì chẳng có chi ngại trở. Mà đây lúc có nhiều hơn, người ta phải móc cho đến 5, 7 cái đầu máy một lực mà chạy. Có lẽ có năm tuyết xuống đầy đến 3 thước, người ta móc cho đến 10 cái đầu máy nữa.

Trong năm 1880-1881, mùa đông thiên rất phi thường, tuyết xuống đặng 60 cậm như hòa nhô, trên đường hòa xa chạy từ chính giữa kinh thành Canada cho đến miền Thái-bình-dương (Océan Pacifique). Tuyết khơi sự đổ xuống từ tháng octobre cho đến tháng april, lạnh lẽo khôn cùng, há đây đặng trời đặng rầy từ 3 thước cho đến 15 thước. Năm ấy nhơn vật, thảo mộc chết biết là hàng hà sa số nào, cho nên sách xứ Canada nay còn biên chép rành rành. Bởi hành thương khách đi xe lửa bị tịch đờ đi và lạnh mà chết vô số.

D. V. G.

### THÔNG BÁO

(Informations)

#### ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Năm 1918

#### GIÁ BẠC VÀ GIÁ LỬA

Giá bạc theo nhà-nước: 4 \$ 10  
Giá lửa 1 \$ 65 kilô-chợ thì mua ngay Chợ-lớn (hàng lẻ) 2 \$ 10 hàng 25 \$ 7.

#### LANGSA KỶ-NIỆM

Vào ngày chết vì giặc  
Trong năm 1914, Minh linh nổi cơn khởi lửa, nước Langsa chịu nhiều nỗi gian truân, bèn gọi đến các con cứu viện, liêng me kêu đầu con cái ở xa mua sắm thuốc Đông-dương mạnh lòng, đa con ai quốc ngữ me kêu tức thì đáp ứng, đa phân đặng vàng, nạo là Annam lúc chiến tranh Đông-kỳ, Annam Đông-dương cũng đặng vàng, đa thấy phân chỉ đặng làm, trong đặng vàng, đến sắp đặng đặng, bèn đặng anh chị Mãn-bang, đặng báo quốc tình chung.

Các hàng đa Đông-dương từ chi từ đặng lao khổ như đặng anh chi đặng mà cứu hiểm phò nguy, kể thì ra trận tiền, người thì giúp công trong trại quân, đầu đa đặng đặng nhô lực bên lòng, vì quốc vong xa hầu họ trí công lý và công đặng đặng, đặng cứu khải hoàn. Hồi đó, có nhiều bạn hữu từ xa ngán đặng đến đây trợ lực cùng ta mà đã chẳng



may vì lòng nhiệt thành cùng Mâu-Quốc mà bỏ  
thầy đất khách, có nhiều người để tâm  
mà bỏ mạng, để máu rưới đỏ đầm xiết què  
hương đang bị Địch-Quốc nó hăm xam lảng  
nhiều lúc, có nhiều nhà ở phường xa đang  
khóc con yêu dấu vì không hề thấy được  
nữa. Các nhà ấy vì chẳng thấy con mình đã  
có phần may là bực ló, là một đứa gia  
tham lảng sang cho cuộc tang thiên cổ đó.

Nhớt là trong xứ Việt-nam sự đó lòng thương  
tiếc những kẻ vô phúc để vị tích trần gian,  
thiệt là rất cảm động và sự tế tự người qua  
đời rồi xem ra rất nghiêm trọng. Tại đất Việt-  
nam bất cứ là nhà nào, đầu nghề thì máy  
cũng có đặt một bàn thờ trong nhà mà phụng  
vong tự linh Tiên non đả đất.

Các bài vị làm bằng cây gỗ có tên họ  
tiên non khác hẳn chữ vàng, trước các bài  
vị ấy có đặt lư hương để cắm nhang, hay mũi  
thơm tho, tờ lòng thành kính, mỗi ngày gia  
trưởng đến trước bàn thờ quỳ lạy theo tục  
xưa nay cũ có ngàn năm.

Luật nước lại có dạy trong cuộc phân quân  
gia tài phải để một phần về sự tế tự tiên  
non, y theo thời lệ riêng. Còn phần mộ thì  
hàng ngày con cháu lo bồi đắp sửa sang,  
trông cả năm đều có nhiều ngày cúng tế mà  
nhớt là ngày Tết tế bày ra để nhắc nhở tiên  
non (ai còn dám luận bô Tết năm chẳng ?  
de l. R.) Nhớt là ngày thành-minh khác  
khác nữa là ngày thành-minh rất vui vẻ, vì lãnh  
tinh dân xứ ấy biết rằng cuộc tế sanh hữu  
phụng cũng như tế chư tiên tổ lại là  
phần tao qua đời, đến mai sẽ trở phiên  
mây (Hodie mihi, cras tibi). Còn tục tế đất  
thì trong ngày lễ Các Đấng non tục đồng  
thiết khi trời lạnh lạnh, ta phải chịu lạnh ra  
đền phần mộ kể ta yếu đuối mà khốc thương.

Tại đất Việt-nam lễ thành-minh lại nhằm  
mùa xuân, có một trời chói rạng, cho nên lễ  
đúng kỳ rưng rưng cả quốc thiên hạ đã hóa  
nước, dòng cưa ra đi, toàn xứ bằng đỏ hòa  
thực bằng nước qua đồng ruộng, đến một  
tiên non chôn cất cũng khắp nơi già. Đến nơi  
rồi lo sắp bày đồ cúng, nhang đèn thắp đỏ,  
giấy ngũ sắc trong cùng, lay vài xong, rồi  
xếp nhau lại an trong nhà, dường như thờ  
đồng với người nằm trong mộ.

Tiền non năm đó, con cháu qua lại vui  
chơi, nghe ra rất thú.

Mà đây các người vô phúc vì cuộc chiến  
tranh đẫm máu phải bỏ mạng xa xuôi không  
gần thân thuộc. Song lo đất lang sa là nơi các  
người ấy đến tằng chính thế nào sẽ chẳng  
phụ bạc vong linh nghĩa sĩ, phần mộ sẽ có  
người vãng lai săn sóc như tại có hương vậy.

Các đấng hoàn toàn y tại Paris đã có  
cho người báo hương hữ thuyết địa Đổng-  
đương đã tổ long cảm cảnh bên cùng nam  
thiết lập một hội các quan Thuộc-địa làm  
Danh-dự hội chủ và các quan Đại-thiết lập  
địa không hề phụ rầy Đổng-đương, cũng trợ  
đương bốn hội Đổng-đương khi niệm giêng  
nhớ hội Langsa ki niệm để lo săn sóc phần  
mộ và cúng tế các kẻ đã tử nạn tại nước  
Langsa và các kẻ đã vì Mâu-Quốc mà mang  
mặt ngoài Đổng-đương.

Bây vậy mà Hội lại còn dùng cái nhà Thủ-  
đầu-một khi xưa đem đầu bâu tại Marseille,  
nay đã dời vào thuộc-địa viên ở Nogen-sur-  
marne làm miếu nghĩa-sĩ đặng đem bài vị các  
kẻ đã qua đời vào đó mà nhang khói ngàn thu.

Có đất đầu là ra ki càng đố có người hàng  
ngày tế tự. Ở các mẹ ở Việt-nam hãy yên  
lòng, bớt cơn bi lụy, các con yêu dấu của các  
bà, Mâu-Quốc biết ơn chẳng hề quên sót. Mai  
mỗi giặc tàn, đất nước y nguyên, Địch-Quốc  
đuổi xa, thì phần mộ các kẻ chết vì nước  
sẽ được vườn trồn.

G. DURWELL.

Chính Tòa hàm Tòa kêu án Đổng-đương.  
Văn quan Chánh Tòa hàm đây là  
nguyên lão thành Nam-châu, đã tri sĩ ở  
Tổ-quốc. Chúng tôi rất khâm phục lời  
chánh trực của quan Chánh tòa, như vợ  
mới đặng mặt làm dân trưởng.

MỘNG TRẦN.

HÍ-TÍNH

M. Gio mới từ Đốc ban có giao hùn  
nhau 20.000 \$ đặng mở cửa hàng xuất

cảng nhập khẩu như lời ông Cao-thò-  
Hùng luận trong số 525 L. T. T. V.  
Bón quán rất rườm rà cho bạn đồng bang  
lắm lần tin nhau tiến bộ.

L. T. T. V.

Quan huyện Sớm

Tuần rồi dân chi phụ mẫu đời đi Cholach,  
nay nghe lại thì dân chi phụ mẫu đang bị đả  
đạo tại dinh quan Hiệp-ly Namky, thế cho  
quan phủ Báy (mỹ danh là Quan) đời đi Cho-  
lach. Bón-quán chức cho quan phủ chỉ nhựt  
cao thặng.

CHỖ SÀI

Trong tuần rồi tại bài: Quan Huyện Sớm  
có hàng chữ: *Rút trong Công-luân-báo*,  
hàng ấy ăn về bài dưới mà ăn công không  
gạch hàng ngàn, để luông tuông.

Còn trong bài *Con ve* thì xin cứu *Kim-  
thước thóc-xác* mới trồng, xin *không*  
sủa lại thì sẽ có người *Xỉ mao cầu tiêu*  
ti.

Mỹ-tho

An cấp chi. Hôm ngày 31 mars có  
tên Ng.-v. T. 44 tuổi làm nghề chài lưới. bị  
bắt vì tội chài lưới 7 ống chi cũ, mỗi 37 kilos  
đang giá 93 đồng bạc. Số là tên cũ kia ăn  
cấp của số Giảng-nước rồi đem bán lại cho  
và mỗi miếng là một đồng quỳ.

Cung tại Mỹ-tho, 10 mạng chết.  
10 mạng làm bệnh nặng. Báo  
la Tribune indigène có kể như sau đây rằng:-  
Trần-thị-Mai 65 tuổi, hôm ngày 25 mars là  
ngày giáp năm chông bà ấy chết thì bà có  
mới 19 người bạn hữu đến ăn tiệc tại làng  
Tân-Thuân, tiệc ly vui vẻ, xong rồi ai về nhà  
nào. Đến 4 giờ chiều những kẻ dự đám hội  
sớm mai phải đưa hết thảy, trọn 48 giờ đồng  
hồ. Có mười người nâng qua mà chết, Trần-  
thị-Mai có đưa con gái cùng có ăn hồi sớm  
bị đau mà chết, còn 10 người khác thì ngày  
30 mars đang đau nặng quỳ.

Bây bộ trưng thuốc độc rồi. Song chẳng  
biết nguyên cớ. Nghe rằng ngày áp bừa ăn  
đám có một bạn người Hời đi rai trong làng  
mà xin. Song không ai cho vì thấy mấy người  
ấy không có lát đơm chi mà không giúp, bởi vậy  
chúng nó oán, mới lên bộ thuốc trong mấy  
lu nước ăn.

Hỏi bạn như vậy nghe có lý vì sự thối  
ngay bằng người bạn Hời hay bộ thuốc độc  
nước uống mà giết người. Tòa đang truy xét.

Tân-an

Sùng hi ai mượn đầu rồi? Thiệt  
kỳ quá. Úa này đố đặng những hời  
khuan? ? ? Đem 8 rang ngày 9 mars, Ng.-  
vân-L. ở làng Bình-thới, làng Tân-an tại  
quận từ mưu hi một cây sùng số hiệu 116  
và 20 hi nạp rồi số 16 mà đi đầu mai. Mượn  
mà không chịu trả, còn hương tập nà chưa  
ra.

Thoát đã chiếp thiệp hôn hoa, úa  
sao vậy? Các người bình bồng này  
ra đi kỷ. Ngày 11 mars, Lê-thị-M ở làng  
Phước hậu, làng Bình-an đương cái lều, cũng  
tế xiêu, đem về nhà đến 10 giờ sáng mới thì  
cởi hàng tiệm hoa, kiểm tra thì thấy kỳ.

Phải đem đến Lương ở làng Hòa, mà  
khá hé? Thiệt lấy làm hiềm nghi cho kẻ ở  
xa thành thì khó bề mà đặng đặng thuốc làm  
thời. Bỏ thiệt là chết tức quá !!!

LỜI RAO ĐAU TIẾ

(Avis d'appel d'offres)

Ngày 24 avril 1918 đặng 10 giờ sẽ có đấu  
giá tại Tòa-bổ, Vinhlong làm một cái Nê-  
hố-đương.

Giá phỏng định . . . . .	11.500.000
Tiền thế chưa tạm . . . . .	500.000
Tiền thế chưa nhứt định . . . . .	1050 fr.00

Đơn gởi xin đấu giá phải gởi bằng Re-  
commandée cho quan Tham-biện chủ tỉnh  
Vinhlong, ngoài bao phải gán ít tiếng chi  
là thơ xin đấu-giá và phải xin một ra coi  
sao khi đấu giá.

Hãy do nơi Tòa bổ Vinhlong mà coi giấy  
hiệp-đồng, mỗi ngày được đến coi trong  
các giờ làm việc, trừ ngày chúa nhựt và  
ngày lễ.

TẠP TRỞ

(Variétés)

X

Xả hội Annam

(Société annamite)

Hội nước Nam đánh với Trung-quốc  
đặng tách ra độc lập thì hai bên hay bắt tù  
bình để làm nô lệ, nhiều khi muốn tránh  
khỏi sự nhọc nề ấy thì hai bên đổi tù  
lần nhau. Bên nước Nam muốn cho  
phần biệt bọn nô lệ ra, bên bày thói thích  
tự trong mình họ, như đời vua Lý-như-  
tông mới lên là bị bắt từ 15 tuổi đến 20  
tuổi phải bị thích trên trán bằng chữ rằng  
« *Linh nhà vua* »; mấy người từ 20 tuổi  
sắp lên thì thích chữ rằng « *nô lệ của*  
nước *Việt-nam* », đờn bà bị bắt thì  
thích chữ *Ngươi quỳ*.

Đàn anam họ đánh giặc thì ham lầy  
điên thò, chứ không ham bắt người để  
cải trị.

Người Xiêm thì khác, họ nhập cuộc  
chiến tranh bắt được bao nhiêu người  
ngành đem về bắt phục vụ quân cai trị, còn  
annam họ chiếm được xứ nào thì họ giết  
đàn xử ấy hoặc đánh đuổi ra khỏi nước,  
vì người annam muốn an phận thủ  
thường không muốn chôn rợn đặng cho  
để cảm vưng tài vật đất đai.

Sở annam nói xử này hồi trước là  
đất người Xiêm và người Caoman, khi  
annam đến chiếm thì đuổi người Xiêm  
trước hết làm cho người Xiêm phải  
chạy lên trên núi non rừng rú,  
sau đánh đuổi người Caoman phải lui  
trước sông Cửu-ông-giang, mà chạy riết  
lên ngọn sông miệt hương tây mà ở.

Khi nào có bắt đặng ai thì quân lính  
annam có thói quee làm rồi bán lại cho  
người khác để làm nô lệ, mỗi lần bắt ít  
lắm, chừng vài ngàn tù mà thôi.

Hệ thời đánh giặc thì không có bán  
nô nữa, một hai khi có bán mà bán mắt  
quỳ.

Chẳng hay, lần lần người dân lại gây  
tội bán mọi lại với nhau bắt người  
quần lính hồi trước. Bởi ấy bọn Chêc, bọn  
Bai và Annam mới tìm dịp bắt người ta  
mà bán mọi, như là thị xử Leo, hồi đó  
tập chí này là dân tự chiến ở không phép  
lượt không chánh sách ỏ hệt ; và hay  
ngịch với nhau luôn. Vì cố ấy san oán  
độ nhau bề dân này cướp được người  
đàn kia liền đem về nước Annam bán  
lại tiền.

Người annam lấy sự bán mọi làm  
gớm ghê, cũng như việc bán mọi  
bên Phi-châu vậy, song đến xử này việc  
đi đàng sa thì mau, lại để người phải khố  
nhọc như bên Phi-châu, không phân chi  
Phi-châu lại gớm sự đi làm tội mọi quá  
lẽ. Vì hay bị dân cướp hương xa, làm việc  
nặng nề, nhiều khi nhớ quê hương quá  
mà chết. Thường thường con nít và tra-  
iơ hay bị bắt mọi.

Nói cho phải người Annam mà thì  
người Mọi, người Chăm người Lào và  
đàn khác bị bắt đem bán thì thương hại  
và hay chửi đứ chửi lăm việc gian ác  
ấy rằng: *Nhứt buôn trâu, nhì bán mọi*  
con cháu nghèo đói, câu ấy lần lần  
thành một câu tục ngữ annam.

P. Hòa.

NAM, KHÁCH TƯƠNG ĐỐI

Dialogue entre un Chinois et un Annamite

Có chủ khách trả kia học chữ Lang-sà  
và chữ Quốc-ngữ, nên năng coi nhựt-  
báo Quốc-âm, thầy Anam xưa rầy cầy  
lấy về ư ? Nam-Nô-Binh-Quyên ». Bữa  
trước đặng anh tôi hỏi nhiều chuyện, tôi  
bắt nghẹn trán, không trả lời đặng. Xin  
thuật lại cho chủ khách bạn xem xét lý:

Chủ khách. — Chao anh mạnh giỏi vậy.  
Tôi. — Phải, cảm ơn chú, đã hai tháng  
nay tôi không gặp, chủ bạn bán khá chứ.  
Chủ khách. — Không khá gì mấy, lâu

bè không có, hàng không có mà bán, lớn  
gạo chứ ít không lạng. Ngộ hớ, có  
đọc nhựt báo Quốc-âm đã nhựt báo Tàu  
chơi mà thôi. À, anh lấy! Anam nghe  
nói cái gì lộn-xộn quá, không lo buôn  
bán làm ăn, cứ cái lấy bày bả hoải. Làm  
sao ngợ nghe anh nói Anam muốn cho lớn  
là bình quyền đối lơn ông? Cái ló bày  
lắm anh à.

Bên Tàu cái ló không lợc lâu. Hề lờn  
bà con gái cứ lo thiếu thiếu và may, lo  
điêu trong nhà, chớ lờn bà họ: nhiều  
không khá mà. Lờn bà thong-thả hay  
xanh xử, li cở bạc ló không muốn làm  
gi hệt!

Bên Tàu biết lờn bà hay nhiều chuyện  
không cho quyền chi hết, bắt bớ chơn  
lẻ ở trong nhà. Bởi nói vậy, lờn ông  
li xử kia xử nợ-buôn bán đặng, phải lờn  
lờn bà thong-thả, thì lờn ông li lâu không  
lạng.

Anh hãy coi ló, lờn bà hay chứ nhứt,  
không chịu làm gì hết, cứ xử-xa xử  
miền hoải, thì cực cho lờn ông lằm.

Từ thàng-xưa lần giờ, bên Tàu lờn bà  
bò chơn, cho nên lờn ông đời lờn ông li  
mịch lòng nhau. Lờn bà gần lờn ông  
hay xanh xử; lờn bà ở chong nhà lo  
điêu nhà hay quỳ.

Tôi. — Chú nói vậy cũng sai lắm,  
đời xưa khác, đời nay khác. Đờn bà lâu  
nay đời nài, cực khổ, đời này là vãn-  
minh, phải cho đờn bà được hành đặng  
giúp đỡ đờn ông chớ.

Chủ khách. — Anh nói cũng nghe lạng,  
nhưng mà ngợ tưởng lờn bà chừng hay  
chứ nhiều đời không muốn làm gì hết,  
cứ coi sách hoải, bỏ điếu nhà, đời li chơi  
mà thôi. Lễ ít năm nài anh coi, con gái  
Annam biết chữ hết, đời lờn ông đời  
không có đợ ló. Bởi đời lờn bà hay chữ  
không thêm lờn ông đời, ngày xưa khó  
mà.

Anam què què, không lo buôn bán,  
lắm ăn, hễ có tiền hay mua bầy bả. Lên  
tệm mua ló không biết cần lưỡng chi hết.  
Cái ló không thêm học, lễ học bày bả.  
Hề các chủ hôn một cần lưỡng có 9  
lưỡng dưới, lờn bà Annam thò tay học  
thêm bỏ đợ cũng không ló cần, mua gạo  
cũng đầy, biểu thêm thêm mà không biết  
bao nhiêu.

Anh đó Chêc-lớn mà coi, mấy người  
nhà quê Lục-linh lên nhà mấy bán ló  
con phải lo lời đời mấy chú mải chiết,  
không lo xao lưỡng, mấy chú mải-chiết  
không ăn tiền, cứ lễ ghê ló 5, 3 bữa  
không biết ló.

Chừng long ló, Anam cũng không  
biết coi, một trăm đả long cũng có 90 giá.

Anh phải biết, một miếng giấy gói,  
một xấp giấy gói, các chú cũng tính  
liên ma.

Lờn bà Annam, bắt chước mấy bà  
lấm, đi giấy tên gọi là ló đi đợ không  
lạng, bị ló muốn t.

Sau sẽ tiếp theo

Chữ rằng nhơn vật đờn ông  
Tuy không biết nói mà lòng biết  
nghe.

(Les animaux qui ne savent pas parler, savent pourtant comprendre)

Thấy mà tức mình, thường người xử  
ta ít hay lưỡng xử con người vật, xa xỉ  
sai phát quá vậy, ngựa nuôi cho ăn thà  
thật nhiều, thiếu cỏ thiếu lúa, ăn  
lúa làm đờn công nặng nề, hễ có  
không nói chữ lạng xe không xét vì kẻo  
nào mà kéo không rồi. Như mạp trồ,  
báo Quốc-âm, thầy Anam xưa rầy cầy  
lấy về ư ? Nam-Nô-Binh-Quyên ». Bữa  
trước đặng anh tôi hỏi nhiều chuyện, tôi  
bắt nghẹn trán, không trả lời đặng. Xin  
thuật lại cho chủ khách bạn xem xét lý:

các đờn  
quan coi  
thượng  
không có  
chuyên đ  
quan nê  
Biểu-ly t  
Vị nào  
vết qu  
xin viết  
rõ tên họ  
mình các  
Hôm t  
Tân-th  
chợ, thì  
luận và  
những l  
Tiên sa  
bắt chơ  
trung nh  
thiệt là  
mà còn  
bạn đợc

Monsie  
Trong  
luận qu  
vì sao l  
giữ tục  
không h  
cách h  
với Trung  
Hời thì  
sau lưỡng  
qui, Egypt  
phong tục  
Tối m  
chàng ?  
phong, ng  
ông ở thì  
đợc coi  
ông lễ th  
an tề, đ  
sợ tôn, ng  
mới hời ở  
khi lời t  
chàng ? V  
lập không  
h, rạo r  
đầu chon  
nghe ra c  
đá đến r  
chợ phải  
cho hạn  
chúng m  
sợm đợc

Trong đ  
no-m (Da  
thành c  
thoa, l  
1017. C  
Norvège)  
Cac nước  
là Đại-nh  
« Một b

Bài rằn  
(L  
Trong đ  
no-m (Da  
thành c  
thoa, l  
1017. C  
Norvège)  
Cac nước  
là Đại-nh  
« Một b

Bài rằn  
(L  
Trong đ  
no-m (Da  
thành c  
thoa, l  
1017. C  
Norvège)  
Cac nước  
là Đại-nh  
« Một b

Bài rằn  
(L  
Trong đ  
no-m (Da  
thành c  
thoa, l  
1017. C  
Norvège)  
Cac nước  
là Đại-nh  
« Một b





còn trách nhiệm chủ-hội, thì khác xa công...
Chứng nộ nan phạm, chuyên dục nan thành

Chỗ thiên hạ gần thì không nên phạm, minh cảm lấy làm một mình đều chỉ thì khó nên.

Tích. - Trinh-tử-Không đương cần quyền trị nước lo dọn điều lệ lại đặng lập thứ lớp trong nước, các quan cùng là chức vụ môn tử nghe nói bất bình hăm hăm mua giết Tử-Không.

Từ-Sân rằng: Chúng nó nan phạm, chuyên dục nan thành, khi đến cuối luật mới ra ngoài cửa kho mà đi.

Trí mưu trí sĩ, sở kiến đồng

Kể trí với người mưu thì sở kiến giống nhau.

Tích. - Châu-du dâng sớ cho Tôn-quyết rằng: Lưu-bị vẫn chẳng phải là chịu khuất tào, làm người cho mình dưng, để cho giao loan khi gặp lúc mưa dầm, thì chung cuộc chẳng phải vọt ở ao vầy!

Lưu-bị nghe lời nói bèn than rằng: Thiệt trong thiên hạ kẻ trí với người mưu thì sở kiến giống nhau (1).

Đường bộ từ Hà-nội về Saigon

(Saigon Hanoi par voie de terre)

-Uả, dữ ác không, nay mới gặp mặt, vậy chờ Tiên-sanh về đây bao giờ, đi chiến tào nào?

- Có đi tào nào ở đâu.
-Tiền-sanh nói cái là.
-Tôi đi đường bộ, tưởng giêng đã đi.
-Đường bộ ở Hà-nội về đây, có đường nào vậy cả?

- Có mà, tôi quá quyết có.
-Đi mấy ngày lận, tiền-sanh.
-Chín ngày trọn.

Hôm bữa tôi lại chơi đàng nhà hàng Continental mấy anh em bạn hữu đến đó gặp tôi ai cũng lấy làm sửng sốt, bần tui bần nghĩ. Mà đến có thật vậy, việc hành trình của tôi cũng chẳng chi lạ, nhưng cũng nên thuật lại để bạn đồng bang ở Nam kỳ và ở Bắc-kỳ đờng tưởng dấu xừ của mình là cũ lao, hai nơi cách biệt nhau.

Tôi ở Hà-nội, khởi sự lên đàng ngày thứ năm, năm giờ 1 khác sớm mai, khi trời có hơi lạnh và trong, như điem cho hay trọn ngày ấy sẽ có nắng to. Đò hành lý sắp đặt xong xa, chúng tôi lên xe hơi, chạy trọn 32 giờ đồng hồ thì tới Huế.

Hồi 5 giờ 20 thì xe tôi chạy ngang ga xe lửa trước chuyến xe sắp đi cũng một ngã với chúng tôi, là ngân quan lộ chạy dài theo đường xe lửa cho đến Phú-ly, từ đây mới tách ra xa đường xe lửa đến Ninh-binh, đường xe lửa cũng tách ra mà đi vòng một đôi 25 kilômetre đặng qua Nam-dịnh.

Từ Ninh-binh mà đi Vinh thì đàng xe lửa lại chạy theo một đàng với đường bộ, đến Vinh thì đường xe lửa tách ra đi một hướng nam, tuy vậy mà đàng quan lộ và đàng xe lửa cũng còn đi gần nhau một đôi dài lắm.

(1) Lưu-bị phi cứu khuyển vị nhưa dưng già, không giao long đặc sản, y, chúng phi trí trung chỉ vật đã.
Lưu-bị vẫn chỉ viết: Thiên hạ trí mưu chỉ sĩ, sở kiến được đồng.

Khoản đường quan lộ từ Hanoi đến đây thì mới tu bổ xong xa đầu được 1 năm nay, các nơi bị lụt làm hư hại đã sửa lại xong hết rồi. Mấy bà con chúng tôi ngồi xe hơi chạy như tên bay theo đường mới đi sỏi và có hơi còn ướt át, vì chiều ngày trước có mưa một đám. Chúng tôi qua ngan Phú-ly, lấy đồng hồ coi là 6 giờ rưỡi. Đường quan lộ chỗ này ở xa nông cấy không bao lắm, vì một lúc thì ngó thấy dãy nông ấy một bên, một lúc lại thấy mất, dãy núi ấy chạy dài theo sông Nhị-hà, tới đó thì gần đến dãy núi tò tục kêu là la Chaine Annamitique (Hoành-sơn).

Đúng 7 giờ 20 thì xe tôi ngan giây Đáy, chúng tôi ngó thấy sông lớn và nhiều cảnh thanh lịch. Tại đó có bến đò, bến cầu xi mẩn coi sạch sẽ. Chúng tôi thấy nhiều chiếc đò, mà có 2 chiếc nhỏ có cột giấy dui đặng kéo bên này sang bên kia, thay phiên nhau.

Cũng có 1 chiếc nhỏ khác cột đò, để chờ khi xe hơi nào chạy qua trớn mà xuống sông thì đò ấy đi kêu cứu cấp.

Bị xa vài ngàn thước nữa, gặp bến đò Giang-khan, coi tốt hơn bến đò Đáy, như là phía rạch Nho-quan; chạy ấy chạy thẳng đò ra vịnh Hà-long, cảnh tượng ở đây coi thật tốt; chúng tôi thấy nhiều khúc núi hình tích lạ đời, bởi sự lạ kỳ, trong núi ấy nện Vinh-hà-long có tiếng. Bây giờ chúng tôi ở đây thì xa Phú-ly 10 kilômetres, chúng tôi mới nghĩ mà ăn năn vì không có theo đường xe lửa luôn nên phải đi vòng quanh lối Nam-dịnh lâu giờ, không gặp một bến đò nào đặng đi tắt, lại phải gặp 4 cái cầu đặng làm nửa chừng, cho nên lại phải tách ngã khác, mà đi tránh té ra chậm trễ hết bộ giờ.

(Còn nữa)

BÁC HỌC

(Science naturelle)

Nuôi trâu

(Elevage des moutons)

Hên lâu thiên hạ cho là ở Đông dương này không thể nào nuôi trâu được, Saigon và Hanoi cứ mà nuôi ngoài quốc mà ăn; Trâu Singapore, Hongkong, Thượng hải và Văn nam. Bởi đó mà thịt trâu rất đắt, còn các nơi khác trong nước mình thì chẳng hề có trâu mà ăn.

Songle có người đã thử được rồi, tại Trấn Ninh và Sen-là-môn đều được. Qnan khảm ở đây, là Jil-les có nuôi 15 con, sau này cho ông Bonnemain nay thành 30 con có đầu trong cây sẽ sanh sản nhiều. Tại Cam-ranh ông Marc thuộc dân có nuôi được 60 con thiết lập ruộng mặng. Ông Delignon ở đây cũng có thử nuôi cũng được như các nơi, nên thử nuôi vì có chỗ trồng đất lợi; vì tại Đông dương mỗi năm thiên hạ dùng 3000 con trâu mà ăn thịt, nên trâu nuôi tại đây rẻ giá hơn thì thiên hạ ăn thêm xấp ba xấp tư, còn các tâu buôn nếu mình có trâu bán, có cũng mua xấp hoặc đem bán các nơi: Tôi tưởng đất hai bên xe lửa Biên hòa ra Phan-thiết chắc nuôi được. Văn nuôi trâu có lợi nhiều phía: 1° lấy lông, 2° lấy sữa làm fromage roquefort, 3° bán trâu ăn thịt.

Bột khoai miến-tinh

(Farine de manioc)

Tại vùng Langsa bây giờ nhà nước đang dùng bột miến tinh trộn với bột

mì đặng làm bánh cho quân lính ăn, 15 phần bột miến tinh trộn với 85 phần bột mì. Bánh tốt, ăn ngon, thơm và mau tiêu.

Thuốc hút

(Tabac)

Trong kỳ nhưt thuốc cây đàng nở nang thì vẫn còn yếu lắm, sơ cây mới có da non bao ngoài, mà lần da ấy sanh chỉ thì cây thuốc mới lần chắc mình. Thường cây thuốc hay sanh chằng hai ở lối ngon, mà có nhiều khi tại các nách lá lại có sanh trực. Trực ấy hại to là đoạt hết nước phân làm cho ốm lá, bởi có nên phải ngắt bỏ trực ấy đi, song lại mỗi lần ngắt trực thì lá phải u mà mất sức. Còn như trực mà tại gốc này ra thì là dấu chắc đã đứng kỳ hái lá.

Cây thuốc là một loài cây độc. Trong mình chứa những độc chất (Nicotine), thứ Ni-cô-tinh này rất mạnh, lấy chừng một giọt mà xịt trong minh chớ, tức thì chết liền. Thuốc nào có nhiều độc chất thì nhiều hại cho sanh mạng người xài, bởi rửa các lo dọn thuốc vậy, lo kiểm cách tìm thế mà chế cho phải lạng độc chất ấy. Như chế cách trồng cho hơi độc chất thì khô, vì tủy đất và thì tiết mà độc chất tự sanh thì hay là nhiều, còn chế trong khi dọn thuốc thì dễ hơn. Ta nên biết rằng cái độc chất của cây thuốc thì hay phần đời với hương vị (mùi) là thuốc. Thuốc nào nhiều độc chất thì mùi ít thơm, thuốc nào mùi thơm bất ngát thì ít độc chất. Bởi đó mà hiểu rằng độc chất ở trong thuốc khác nhau tùy thì thuốc. Trong các loài thực vật (loài cây) có cây nào mà có nhiều kim-thạch-chất bằng cây thuốc. Hay lấy 100 grammes thuốc mà đốt thì tro cán được 19 cho đến 28 grammes, cho nên đất nào trồng thuốc thì mau hoai lắm.

Cả hoàn cầu thiên hạ trồng thuốc tinh phỏng cũng được 743 triệu kilos. Tại Âu-châu thiên hạ đặng 18 muôn mẩu đất mà trồng thuốc, Russie, Autriche, Allemagne và France tinh sơ cũng được 14 muôn mẩu.

Vật chi bị đánh thuốc không hề nặng bằng thuốc vì nó là vật huê lệ nhà phong lưu mới xài nó nhiều được. Nước nào cũng nhờ thuốc hơn hết. Có nhiều nước cấm không cho dân bán, để cho nhà nước của dân mà bán lại, tới như: Nước France, Autriche, Italie, Espagne, Portugal, Serbie, Roumanie. Còn nước Angleterre, Russie, Turquie, thong thả, song khi dọn thuốc phải có quan kiểm duyệt.

Tính phỏng chia chừa thì mỗi dân ở nước Langsa mỗi năm phải đặng hết 8 quẻ thuốc (thuốc), còn ở Hollande thì có 3 đồng điều mỗi tên dân mỗi năm, chỗ thì thái quá, chỗ thì bất cập.

DUNG-PAU

Loài ếch nhái

(Les batraciens)

Loài ếch nhái có hơn 400 thứ khác nhau, vẫn là vật có xương sống.

1° Ếch. - Để trứng gì theo có cây, đặng khi nở ra cá, biến hóa nhiều lớp mới thành ra ếch mà nhiều đi cùng, hay ở ao vũng, tiếng kêu quẹt quẹt, da trơn láng có hoa, thì ngon như thịt gà nên Chết hay kêu là Điện-ké (gà ruộng). Mới nở thì như cá, có mang, có vó, có đuôi, thờ như theo mang, ít ngày rụng vó, mất

mang, ló 2 cẳng sau, lần lần ló 2 cẳng trước, rồi rụng đuôi mà nhảy lên bờ. Da có mủ mà không độc lấy thử quẹt vào mí con mắt mèo thì con mắt mèo dộp đỏ.

2° Chàng tru. - Chàng tru cũng dài, bần tru, để đậu trên cây, trên là không trượt. Sanh trứng nở con biến hóa như ếch, song khi lớn khôn thì lên ở trên cây đặng ăn loài côn trùng sâu bọ. Qua tháng nắng thì ở theo vườn rau cải, qua mùa lạnh thì chun vào bưng mà ngủ đến mùa xuân. Mủ da nó độc, Chà-và Ấn-độ hay lấy mà làm mũi tên.

3° Cóc. - Hình thù xấu xa, da có u nằng, ít hay chịu nước, hàm trên không răng, da lung có mucus, hai bên có túi nước đờ. Ban ngày trốn trong góc tối, hang đá, kẹt cây, lối ra đi dưới kiếng, muối, củn chiếu, ốc con v. v. Cóc mới đẻ trứng gì cho cây ao vũng, nó ra con cũng biến hóa như ếch vậy. Tuy là hình thù xấu xa như thế chớ cóc là vật có ăn nghĩa của người, lo giết sâu giết bọ, còn trùng trong vườn trong nhà. Múa non thì siêng, mà lạnh thì ngu. Có con bẻ đai tới 3 tấc. Cóc xanh cóc tím ít có. Loài cóc này là anh của nhà nông, cái mủ ở hai bên cổ trởi sanh đó là để cho nó có thể chống cự với kẻ nghịch thiên. Thịt cóc cũng ngon như thịt ếch, ăn nó rất bõ.

DUNG PAU

Trần tình

(Déclaration sincère)

Tôi hút á-phiện hơn 10 năm nay, nghe đồn trà Mộng-tiêu hay, tôi mua thử một túi quả vậy, nay tôi không hút nữa, ăn thuốc, ngày yên, tên có có 3 60 mà xong việc thì là phương tiện.

Châu-độc le 20 Mars 1918 Kỵ Nôn.

Nhà Lefranc và Công-ty ở PARIS

LÀM MÀU VERNIS và MỰC IN Hạng DENIS FRÈRES, một minh đại lý cả Đông-dương

Cách trí sơ giải

(Dons sur les épreuves physiques et naturelles)

Cách đo các sức mạnh

(Mesures de la puissance des forces)

Thường để đo các sức mạnh thì phải dùng cái cân kiểu là Bá-lực-bình (Dynamomètre).

Sức nâng treo dưới cân làm cho ruột gà hơi thì kim chạy hoặc chỉ một ly, hay là một tấc nghĩa là 1 kilo sức nặng.

Hỗn hiệp các sức (composer les forces). - Hỗn hiệp các sức mạnh là kiểm các số tổng cộng sức năng chung.

Đông-lực (énergie). - Đông-lực là tài năng của vật thể như: Cơ-lực (Energie musculaire), Điện-khí (Chaleur), Yên-sáng (lumière), Điện-khí (Electricité).

Muốn đo Đông-lực vật chi thì phải chiêm nghiệm cái tài năng nó hóa được là bao nhiêu.

Sự tế của vật

(Chute des corps)

Cân-khôn hấp-lực (Attraction universelle). - Trái sanh trong minh mới và đầu có sức hút nhau (attraction mutuelle - trọng hấp) tùy toàn thân nó và tùy chỗ ở gần xa.

(Nhá bác-nội đàng hai chữ áp-lực là nói bóng đờ chi các sức màu nhiệm ở trong)



lần ló 2  
mà nhẩy  
ng độc, lấy  
t mèo thì

hiu căng  
n cây, trên  
ng nổ con  
l ion khôn  
nàng thì ở  
na lạnh thì  
đến mùa  
và Ấn-độ

xa, da có  
hàm trên  
ng, hai bên  
ngày trốn  
t cây, tôi  
n chừa,  
trưng gói  
con cũng  
y là hình  
chủ cóc là  
rời, lo giết  
cong vườn  
sông, mùa  
lời 3 tấc.  
hài cóc vẫn  
đài mủ ở hai  
chó có  
ch thủ. Thịt  
ch, ăn nó

minh van vật, vì con mắt mình thấy hai  
vật hát lẫn nhau, chớ kỳ thật chưa hề sờ  
rất ấy ra để nào, là vấn đề về vật thể  
trò, lý chỉ hát lẫn nhau được).

**Trọng-lực (Pesanteur).** — Trọng-lực là  
một sức hay khiến các vật chầu nhau day  
theo hướng trung-tâm trái đất, thì trọng-lực  
có một phần trong Cân-khối-hấp-lực.

Trọng-lực (một vật lại kia có ba đều :

**Chỉ trụ (Point d'application) Phương-  
châm (Direction) và Trọng-lực (Intensité).**

Chỉ trụ (point d'application) là Trọng-tâm  
(Centre de gravité).

Trọng-lực phương-châm (Direction de la  
pesanteur). — Là thẳng vật ở trên tế xuống  
thông thẳng. Lăng ấy là Trọng-tâm-tuyệt  
(Verticale).

Trọng-tâm-tuyệt là cái lăng gióng dầy (fil  
à plomb) nhô ngay trên mặt nước yên tĩnh  
(perpendiculaire à la surface de l'eau tran-  
quille).

Hãy lấy một chén thủy-ngân mà thí nghiệm,

cầm gióng dầy ngang trên mặt chén thì thấy  
các bóng gióng trong chén chạy ngay xuống  
chàng hề xiêng xeo. (Như vậy mới kêu là  
Bình-châm, phải không Hô-tiên-sanh).

Vấn các thợ hồ hay dùng gióng dầy kêu  
đó là phi-lạp-lôn, mà thí nghiệm coi vách  
xây có ngay chăng.

Bởi phi-lạp-lôn mà sanh ra Thủy-binh-  
xích (Niveau d'eau) ống đo lường Bình-  
địa-tuyến (Horizontale) thì cũng nên kêu  
là kính-thiên với vị-địa.

Song lẽ hai cái Trọng-tâm-tuyệt ở cách xa  
nhau thì chẳng hề tịnh-hành là đều nhau hân  
hân (parallèle) vì bị hấp-lực trái đất nên hai  
phi-lạp-lôn phải dục góc, bởi hình trái đất  
tròn, nếu kéo dài hai phi-lạp-lôn đi hoài thì  
hại cực kỳ sẽ đến trung-tâm trái đất gặp  
nhau, chỉ như hai phi-lạp-lôn mà gần nhau  
thì sẽ tịnh hành được.

(Sau sẽ tiếp theo)  
DUNG-PHU.

**Vì sao mà trà huế tỉnh anh ít có**  
Vị bao nhiêu đợt non trà huế bị chệch đều  
đất cục mua ráo, bởi vậy nếu muốn có trà huế  
đồng trội thì phải mua mác. Tiệm Quang-  
Huy chịu khó và ra nhiều tiền mới có trà  
vừa. Đều mác mà có được đồ tốt, uống khỏi  
khôu mà không bệnh kiết thì hơn ham đồ  
rẻ tiền mà phải họa to.

Tôi đã mua 2 yến thứ thiệt là danh bất hư  
truyền.

Vinhlong.  
Vương-thế-Trần vì chứng.

mọi thất-dáng, chúng nó lấy trà gan  
đỏm, chịu phục tùng mà cướp phá  
bình trảo. Ngày nay là ngày ta bị bắt  
vậy xin người cho ta một ngọn gươm  
mà răn lấy đời.

Prum-nai vừa dứt lời thì bọn tã-  
dao vào lãnh mạng đăm cả hai vợ  
chồng mà hạ sát: năm ấy Prum-nai  
được tữ thập nhị tuế, (xét lại Prum-  
nai bình sanh hay làm phàn với trào  
đình, như phen đuổi quan tống trản,  
hai phen đầu đoạt thành Saravane,  
đánh biên trong bốn biển, ngày nay  
thực không đáng tạo mạng, thì cũng  
tại tánh hay...)

(Sau sẽ tiếp theo)  
TIẾT-CƯƠNG (Vientiane).

**TRUYÊN XỬ LÈO**  
(Conte Laotien)  
**Tiết-Chiêng-Prom**  
(Histoire de l'étudiant de Chiêng-Prom)  
(Tiếp theo)

Giờ yên ổn bình rỗng lại nghĩ,  
Chốn pháp tràng qua đây khôn  
khuy.

Chúa-trưởng Prum-nai nghe mấy  
lời Chiêng-nguyên soái thuận chịu thì  
rất đẹp lòng mà rằng: như vậy mới  
là đáng làm cha mẹ dân, vậy thì  
người nghe ta tở. Sách có chữ rằng  
« Nam đại bất hiếu như tu-diêm  
cương, nữ đại bất giá như tu-diêm  
phạm thủ » xưa lúc ta còn thơ ấu, nhà  
chàng may, cha mất sớm, mẹ góa  
con côi, nhà nghèo không tiền cưới  
vợ, đáng lo việc gia đạo, nên ta phải  
kiếm một con kỳ-nữ về, trong năm  
ba tháng đầu bề đầu con năng cung  
trọn đạo, cách đời tháng sau, nghiệp  
củ năng chẳng bỏ, nên ta buồn bỏ  
lương việc nhà, ngày đêm sa đắm tũ-  
đương, ngã quán xiêu đình, kể bà  
thần ta từ trần, lúc ấy mới mình ta  
không ai cản trở hoang đàng chi địa,  
nơi nào ta cũng đến, ban đầu những  
bạn hữu ta chura thấy cái tánh xấu  
của ta thì còn vui lòng làm bạn cùng  
ta, rồi việc, họ thấy ta một ngày một  
hung một dữ ai ai cũng sợ, kiếm thế  
mà tránh ta, chừng đó ta mới không  
phương mà dờn nhựt, mới sanh ra  
cướp giặc của bộ hành, nên con  
phủ (chao-mương) mới bắt ta làm án.  
Ta ba tháng ở trong ngục, nghĩ mà  
buồn cho con tạo, thấm thoát ngày  
giờ qua lại, đến ngày mùng hêng, ta  
về nhà ngõ sau trước quạnh hiu  
(nhà rách cột xiêu) mới nghĩ đến lời  
Mạnh từ rằng: « qua nhi bất cải, thì  
vì quả hĩ ngoài thì tưởng như vậy  
chờ lâu lại càng thêm dục những  
đức ác, ngày cũ chẳng chừa, thấu  
đến tai quan phủ nên ta phải đi-  
đào-vi-thương-sách vào ngục cũng bộn

**TỰ DO DIỄN ĐĂNG**  
(Tribune libre)

Bên-quản mở ra mục này để mỗi kỳ lục trong bài của khán-quan gửi  
tới, bài nào hay hoặc biết-kiến mà đăng vào cho chư đồng-bào nghị luận,  
trước là thêm thú vị, sau thì để các bác nho dân vì có điều hay gì lạ muốn to  
cho đồng bào xem biết.

Song phàm những lời đăng ở mục này, trách nhiệm đã có người ký tên  
Bên-quản không dự đến.

**Chuyện minh thì quáng  
Chuyện người thì sáng**  
(La palette et la poutre)

Ngày nay chú Mít đi nghĩ rằng chú  
Đi vu qui là theo ở với vợ mà nhờ  
vợ, như đũa bả nhờ chông dựa bóng  
tông-quang vậy.

Vậy chớ kỳ xura chú Mít có vu qui  
chàng, có nhờ cha mẹ vợ nuôi cho  
ăn học vừa mới thành thân, và khi  
xura nhiều lúc khuôn mà nhờ vợ may  
và dờn nhựt. Sự ấy không lạ gì mà  
đem vào báo khai lệ cũng nhau cho  
trương tàng niếm thán thích vô ích,  
vi bi vu qui, thế điệt vu qui!

Thanh tuyên.

là lại đó chớ tên thiệt Phật là Xa-  
ky-a-mô-ni.

LE-BAC-ÁI.

**Xura کیا ai bày đi đoan  
Ngày nay ai hoàng lo trừ đi đoan?**  
(Judis qui a vulgaris les superstitions  
Aujourd'hui qui s'amuse à les fétier?)

Vấn dân Annam mình mà tin mê  
đi đoan là tại ai há?

Ài bày truyền hát cho bà gia xem?  
Ai dịch trường thơ cho bà gia xem?  
Có phải là các nho gia chăng?  
Từ 2.000 năm nay Annam ta truyền  
từ lưu lớn nhau mà tin tưởng những  
sự đi đoan của Chệc, dầm thắm càn  
nào các đũa quai gỗ vô cơ của Chệc,  
là tại ai đọc sách truyền của Chệc  
mà truyền bả lại cho dân tộc ta? Có  
phải là nho gia chăng?

Rồi ngày ngày đọc tán thơ thấy  
Chệc học lóm văn-minh lai căn, bèn  
dịch lại, nói lại cho Annam nghe,  
xử dục Annam bỏ các tục lệ xưa  
nay, cái trong hồ lớn. Tôi dám  
chắc các bài các vở của nho gia  
làm trong các báo quốc-an đều  
là dịch trong sách vở, như báo  
tàu, hoặc là sửa đi sửa lại chút  
đỉnh-nhờ hiệp nghị thời thế, chớ có  
từ đều một gốc mà ra, vì sao tôi dám  
quá quyết, là vì chư nho gia, họ  
biết chữ langsa, thì mới người  
mà làm bài, chỉ nhờ các lời minh-đá  
đọc trong tán thơ của Chệc, trong  
báo của Chệc mà đặt bài, như thế  
thì nếu chư khán quan mà nghe lời  
theo nho gia, vì đã bị các ông dạy sai  
rồi, thì ngày phải niệm  
theo Văn-minh lai căn mà chớ  
ấy chắc mồm, ba bó vô một giá!

Đang thời chánh-phủ có ý muốn mở  
mang dân trí Annam dặng dẫn dụ  
thần tình lẫn theo đối Langsa văn-  
minh, dặng có Langsa cùng Annam  
đoàn thể tay nắm tay mà tương y  
tương y cũng nhau vào nẻo văn-  
minh chánh gốc, hầu lập tại đây  
một xứ mới kêu là Á-pháp-lang. Nếu  
nho gia điem hóa Annam, thì biết  
bao giờ cho mau đến văn-minh  
chánh gốc?

Sự luận đây là chánh lý, đầu ngo-  
gia có phiếm mà trừ ẻo thì phú có  
Thiên-Lôi!

LE-BAC-ÁI

**Chư bệnh**  
(Les maladies)  
**Hung-mộng**  
(Cauchemar)

Thường mình hay nghe và thấy nhiều  
người đang ngủ thình lình la hoảng, hoặc á  
á không ra tiếng, ấy là hung mông, nằm  
ngủ cứ tay, té chun, via thì thấy diêm chẳng  
lành, hoặc mình rước ăn trộm, hoặc bị cạp  
chụp, sâu đười, người ta giờ đau, rường  
sống bản minh, mà tại cái tay kẹt dưới đầu,  
hoặc cái chura kia không qua chun-nò  
đỡ cứng nên té thì via thấy mình nhẩy lên  
cầm miếng kêu la hoảng hoặc là thấy  
trời, hoặc rớt thiên hạ xin lai cứu. Các việc  
ấy có có chẳng phải trong mình mạnh giỏi  
mà ảy ra đâu.

Hoặc ăn uống không tiêu hóa, hoặc khí  
huyết bất điều, hoặc tinh thần kém sức, việc  
chỉ ban ngày mình cảm xúc thì ban đêm ngủ  
thấy. Có nhiều người tới nào cũng nằm chiêm  
bạo thấy điều dữ luôn, rồi đó thura cho mặc-đe.

Có một việc phải lo là rước thú chầu  
mạch lo bề dưỡng tinh thần, điều trị than  
thể, lục phủ ngũ tạng, thì lần lần bệnh hung  
phải tự diệt.

Đang cơn hoảng hốt vậy, ai ngủ gần phải  
kêu người ấy thức dậy cho tỉnh táo rồi mới  
nằm ngủ lại

DUNG PHU

**Maison Quang-Huy**  
32, Rue Amiral Courbet Saigon

Có bán trà **Mộng tiên** bỏ Á-phiền  
hay lắm, có muốn người bỏ được  
rồi... 1\$60 1 hộp

**Trà Huế tỉnh anh:**  
Thứ thượng hạng, một yến... 2\$50  
Thứ nhì hạng, một yến... 1\$50  
Thứ nhì hạng, một yến... 1\$20  
Trà Ninh thái... 0\$60  
Trà ướp sen... 0\$40

DUNG PHU

ay, nghe đồn  
nóng thì quá  
điều, ngũ yên,  
hà là phương

20 Mars 1918  
Non.

**Công-ty**

**MUC IN**  
**ERES,**

**ương**

**giai**  
hysiques

**manh**  
s forces)

manh thì phải  
inh (Dynamo

cho ruột gà  
hay là một

oser les for-  
là kiếm cái

ng-lực là tài  
-lực (Energie  
ur); Yên-sáng  
icité).

phải chiêm  
là bao nhiêu.

traction uni-  
minh mới  
au (attraction  
n thân nhỏ to

áp-lực là nơi  
hiệm ở trong



Truyền Thủy-hủ nói Vô-Tông đã hạ tại núi Vô-dương-Cang; nếu  
khi ấy Vô-Tông biết dùng sữa bò hiệu LA PETITE FERMIERE  
mà uống thì sẽ dả vật cạp như vật nhái vậy.



# CUỘC CHƠI

(Jeux et Récréations)

## THAI

Sanh từ bất lý.

**Xuất vật dụng.**

Ngồi bằng xe chỉ chi xe, xô kim kim xô, may hê hê may.

**Xuất vật dụng.**

Rộng đồng thì gió thổi luân, khi vui con chi khi buồn con em.

**Xuất thê.**

**Câu đối**  
Đến nhà sự quý nói chuyện ma.

## Khôi hải

(Contes pour rire)

Ông quan nước Hy-Lạp kia có thi đàn thuyết, bé mỗi lần đứng chính giữa trước mặt muôn người, thì độc lời chức tụng và khuyến dụ nhơn dân rất tao nhã. Ai ai cũng khen ngợi, nhưng mà chẳng có chi vui ngộ đáng tức cười.

Bữa kia, ông họ muốn cho vui cùng các quan cười chơi cho vui, bên (sinh trong mình rằng: « Lâu nay ta thường điên thuyết khuyến dụ, song chẳng có đầu chi cho mọi người vui cười, nay ta giả đi nói cà-lam cho vua và các quan cười chơi. »

Tính trong bụng rồi, bữa đại triều, có các quan văn võ dù mặt, ông họ bước ra giữa sân châu, đứng đọc một bài chức tụng; từ rờ g là đọc chi, chẳng nệ gì đọc chi

ba tiếng mà thôi: Muốn muốn tàu, muốn muốn tàu, cứ cà-lam như vậy hoài có hơn nửa giờ đồng hồ. Vua cùng các quan sực cười, tưởng ông khiếm sự mà độc không đáng, té ra ông giả ngộ nói cà-lam.

Một ông đại tướng quân kia lưng khòm, song đánh giặc giỏi giỏi lắm, có tranh-dấu với nước Áng-Lê ba trận thì thắng cả ba. Vua nước Áng-Lê có hơi khinh ông họ về sự khòm lưng, nên chế hai nhiều-lời thái quá, thù đến tai ông.

Ngày kia đương ngồi dự yến tại đền Luxembourg, có đủ mặt văn võ bá quan, ông ngồi ở lối trong:

« Tôi giao chiến với Áng-Lê-quốc ba trận thắng cả ba, không biết vì ý của vua nước ấy biết tôi khòm lưng, phải chi tôi thất trận chạy tay trốn ra sau, thì ông nới thầy lưng thầy trốn tôi chỗ 1111 »  
D. I.

## THẤT THI BẤT MẠNG

(Sept cadavres et huit morts)

LÝ-ĐÔNG-BÌNH phiên dịch.

(Tiếp theo)

Qui-hung rằng: Xin thầy làm ơn, thoản đượ việc, bao nhiêu tôi cũng sẽ không tiếc với thầy.

Bán-tiền nói: Câu phải hiểu cho rõ: Khi con rỗng má nó lo thì nó đặng oán trị rồi, khi nó nhỏ thì nó ăn giới tăng

hình, khi nó bay lên thì nó phi đằng tr vô trụ chỉ gian, còn lúc nó ăn thì tìm phục u ba đào chi nội.

Vậy chứ mộ ông ở tại đâu hãy chịu khó đi trước dẫn đường.

— Đr, mộ cha tôi ở đằng trước đây, xin thầy chịu phiên theo tôi.

Khi đến mộ rồi thì MÈ-bán-Tiền lấy địa-bản ra đặt trên mộ mà xem hướng rồi nhắm bốn phía mà nói rằng: Như huyết này thì tiện thì long đôn, phía đông vắn hũe đã hiện, phía tây hào lạp quan cũng mạnh. Huyền vũ thất là cao, châu tước bằng thẳng, bốn phía lối tươi, từ hướng hung vượng. Mộ này lẽ phải ứng một tên thám-huê, ba tên tẩn-sĩ.

Qui-hung nghe nói không vui mà rằng: Nếu y như lời thầy sao mà tôi thì hoá rớt hoá vấy?

Bán-tiền than rằng: Câu mà không phước thì đây là tại cái thạch thất đáng trọng kia nó phạm hạo của cậu đó (1). Vậy chứ thạch thất đó thuộc về của họ nào đó?

— Đr, nhà đá ấy là chỗ ở của Hiền huynh tôi qui danh là Lương thiên Lai.

— Nếu quả là bà con thì đó mưu cũng không khó. Miễn là cậu đừng tiếc ngân vàng thì việc dễ như trở tay (2). Và chẳng từ Quốc triệu khai sáng đến nay Qui lĩnh chưa hề thấy rỗng kho ai đầu được trạng nguyên, bằng nhận vô tham huê. Nếu cậu sơ phá thiên hương (khí sự thi đậu) thì thiên năng lưu phương bá thể (được tiếng thơm trăm đời) thiệt

- (1) Mấy lời Bán-tiền nói đây quả thiệt là thiên cổ hận sự (ngàn đời thù oán).
- (2) Đr 5 năm lương mà còn muốn lãnh tiền huê hồng.

là dòng giống sẽ trở nên cực tặc vĩnh pang vậy.

Xin cậu hãy sớm lo (3).

Qui-hung nghe vậy vội trong lòng rồi phục, bèn lấy vàng ra thưởng Bán-tiền đư, huy tự nhiên hết tất ngờ.

Bán-tiền được vàng xá xí từ từ xuống thuyền về xứ. Khi Qui-hung lòng đang bị vọng công danh, nghe nói lấy làm hồng chi. Ngồi nhà ấy là của Thiên-lai thế cư (của ông cha để lại) làm cách chi mà kiếm mai được. Còn đang bàn bạc một mình bỗng có tiếng Tôn-không rằng: Cháu khéo lo chi việc ấy, cậu sẵn trong có một kế rất mau, để như trở tay để cậu chịu khổ qua Thiên-lai đây đưa 3 tức lướt thì nhà nó trở nên nhà ta nào có khó gì đâu, hòng lo cho mệt đi.

Chàng biết Qui-hung tinh cho cậu đơn xóc thì kể chàng, xin xem hồi sau phần giã.

(Đón nữa)

(3) Trước đốt lửa, sau chế đũa.

## Thuốc điều hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ



Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước da vào thì thanh thản rượu rất về sánh.

Hãy đi bán hũe thật minh một tý

TONI KOLA  
Mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS Frères tại Saigon rao riêng cho các bạn rằng: Các thứ rượu khác của hãng rất kỹ càng, hàng sang long giá rẻ hơn giá và màu rượu cho không mất là phải có xin thì đặng.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... HAU LAM! MÀ HÃY KỸ CANG TIỆM MAY  
**NGUYỄN-HỮU-SANH**  
ở gần chợ xe lửa Cầu Ông Lãnh

Máy dầu các kiểu do xiêm đem tới, và y-phục do châu Âu làm theo thứ bậc. Có bán sẵn, vải vóc, quần áo, giày dép, mũ nón, tất cả đều có sẵn. Hàng Tây, hàng Âu, hàng Mỹ, các màu sắc.

Văn, Mèo, Xuyên, Lành, Trung-huê, Thuộm Gia-dụng, tất cả!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vắn vắn!!!  
Nếu chú-qui-vi, muốn hỏi kiếm để chi, xin viết thư để:

Huê Nguyễn-HỮU-SANH,  
7, Boulevard Nordom - SAIGON.

## A. FRASSÈTO

Géometre civil. — 108 B' Charner Saigon

## LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES

On demande de bons piqueurs

Bons appointements

# NGỤY QUÂN TỬ MẠI TÌNH THƠ

(Un vieux imposteur vendant des lettres d'amour)

(ROMAN DE M. HUYNH-QUAN-BUÊ)  
DE CHOLON

(tiếp theo)

## VI

Trần khoa cũng cười, một không hai cũng không, song sắc gái yếu ớt, đã bị kể tới nam phong, đầu lông không chịu, của vườn cũng khô mà kếp cho chặc.

It tháng sau Trần Khoa thọ thai, nãi ni hoài, Trịch ông cũng không chịu nhỉnh thì từ, chừng bé việc ra, mẹ Trần Khoa tức mình mang bệnh mà thất.

Cha Trần Khoa nghe vợ chết, con hư, phát bệnh điên bỏ chòi mà đi mất.

Trần Khoa than khóc cách thâm thiết, liêu héo hoa thàng, nhờ có chú nừ trang của Trịch ông cho, đem cơm bán lấy tiền về chòi mà chi dụng cho qua ngày tháng.

Ngày kia Trần Khoa đương ngồi buồn rầu việc mình trong cơn giận dữ nghiên rằng trợn mắt, đứng dậy đưa tay giữa trời thê một sòng một thác với Trịch ông:

Xây đầu trong đám sậy cha Trần Khoa bước ra lấy tay ngắt con rối đưa cho con một con dao sáng đối đoạn bó ra đi mất.

Trần Khoa thăm nghĩ, nếu vậy thì cũng đành liêu cho rồi, người bạc bèo như vậy thiệt đáng chịu nạn doan lây.

Nhưng may mà mạng ta chưa đứt về đặng, ngày sau có sanh sản ra thì còn hậu hoạn, bằng không thì này cũng giao cho riêu búa.

Nói rồi cặp dao ra đi, rồi nơi Trịch ông rước về, hai người cải lấy một hồi, f không ưng ý, tình chàng mạng tinh, Trần Khoa giả kiêu về, vòng ra ngã sau núp trong măng, chờ Trịch ông bước về mà thêu từ, chàng đi Trịch ông ngồi ngoài thỉnh thoảng mơ tuồng việc chi tốt cả giờ, kể từ công từ bước về chuyện vắng vắng lâu, rồi ra về, cũng chưa chịu đứng dậy.

Trần Khoa rình lâu, bỗng nảy mới nghe bước thảng ra sau bình phùng mà nấp, chằng để hỏi lâu Liêu phu như cái tiếng Trịch ông mới vào, hia người đàm luận việc tiền nuch, Trần-khoa rình sau nghe lời đầu đuôi.

Liêu phu như trạch Trịch ông sao có kỳ kiặc, đây cho đến thế, khi không mà biểu người đem bạc đến đưng còn chưa vừa lòng, kén cho được mặt nhân của cụ già này phục tay mới ưng sao?

Trịch ông hỏi: Từ công từ còn thơ ấu, e khi có đưa trâm cùng thơ và có nói nhân đức chi, sao cho khỏi uê thơ nơ đi nghi.

Liêu phu như nghe qua, bả mới liến trãi lời ràng rai mà cậy ông nói nhân đức chi, chằng qua là ngày trước thì rui lam rất trâm, tên lam tuôn chảy đản oan, có oán, ấy là phải đưa liêu nhân nó quyết phân thảy sẽ thật tới, từ ở ông ra tay công từ, ông lại cậy ơn ấy mà viết thơ cho, khi ấy tội cũng tưởng ông không biết nhân quân tử mới trả lời cho ông, không đư ông hay ân oán để cho đến này, lại muốn cho chược, này bạc đây ông thâu dụng trâm thơ của cụ thì hườn lại cho cụ cho rồi đặng cụ đi về.

Trịch ông cười mơn, rồi nói: Phu như khéo nói thì thời đa! Ngày nắng cho lão phân một đôi đũa như bạn già mà trời chết vậy mà.

Này phu như ơi! Xưa kia phu như còn xuần xanh, lão cũng là đồng lứa, chàng may ngày ni ông góa bà góa còn gặp đây nà, sao phu như lại làm tuồng giận dữ làm chi cho mệt, thời tôi vừa vượt thì ăn ngày trước, nay ước mơ cho lão nhớ một lúc già có đặng cùng không ba phu như?

Liêu phu như đồ mặc đáp rằng: Trước mà cho ông thọ tới tuổi ấy là phước đức nhà ông, còn ước mơ chi những sự cơ cấu làm vậy. Từ khi ông mọc tóc chi thướt bạc đầu, ông có thầy bặt mô mà

múa với khuyến ké tao giờ mà hồng ước, thời mau trả trâm cùng thơ cho cụ bằng không trả cụ cũng đi về.

Trịch ông coi bộ không êm phải hườn trâm và thơ lại cho Liêu phu như.

Trần khoa rình sau bình phùng nghe hết đầu đuôi lòng thêm lạ dạ, dòm thấy Trịch ông đưa Liêu phu như ra lối cửa rồi từ về lấy bạc và cười và đăm rỏi lại kẻo từ ra mà bỏ, thừa cơ Trần khoa vội tay đăm một dao trên lưng Trịch ông thâu ra lối nực.

Thương thay! người từ bé đến lớn ôm nhân tuồng phước, sa cơ một phút đã mạng vong.

Trần khoa tận sát được cứu ngay rồi, sáng bạc bên lấy lưng, cũng may cả nhà đều đi hết nên ra đi không ai thấy cũng không ai để ý cướp sạt nhân đầu đặng giữa ban ngày.

Cách ít tháng sau thì lý-mang nguyệt hiện vận mạng tới đây đã cùng, nên có ý đi đầu từ nhà họ Trịch mà đeo trái oan gia đặng có gỡ rối cho Từ công từ.

Nhắc lại khi Luông, Hồ và lão lương-y bỏ thì năng Trần khoa hồi ba người có chết thiệt chẳng.

ả ba đều gặt đầu, Trần khoa mới nói:

Thiếp xin cậy ông lương y đây làm chứng những việc oan trái của thiếp với nhà này.

Luông Hồ nghe nói lấy làm lạ song cũng để coi oan trái về đầu cho biết.

Huê. (Còn nữa)

Tại nhà in ông P. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON.

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

- 1. Sơ khai nước Annam.
- 2. Đời nhà Ngô lời Nguyễn.
- 3. Đời Nguyễn lời Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn . . . . . 0985

Tiền gửi . . . . . 0 04







Lời tự thuật của một người đi du lịch (Récit d'un touriste)

Trong buổi tối đi du lịch xưa này sang xã kia tôi hay xài thuốc đều không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đi thuốc bòn các nơi, duy có thuốc điếu Cigarette Diva thiết hơn hơn hết, hút xé không khó cỡ và khỏi sanh bệnh hoạn. Ồ thuốc này không có nhựa nào các thuốc kia, khỏi nó thơm tho và dịu lằm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épicerie) và trong các quán café.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI (Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mana này hay trị bệnh rét, nóng tanh hay làm cho lì lì, tiêu tan hay trở bình gần như sự vô thiên thời. Rượu này rất dai danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Lễ gọi cho khi kéo làm thì đi và phải nài cho phải cái về có dân nhân trảng như hình kiểu dính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE

Của Tu-si-ên Saint-Paul báo chế. Là một thứ rượu bổ lằm cho con người ăn uống trường thọ. Những người nào muốn dùng trường thọ và chống kàu nào trong mang bệnh hoạn chí, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thơ xưa bổ này báo chế đã đăng hơn 60 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy tu tại l'abbaye de san-Paolo Việt-nam.

Trong cổ hoàn hảo đã dùng nư và các danh từ bằng đồng nó tạo nên bệnh sống. Nhất là các xã nông vực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng tây.

ÔNG LÊ-VĂN-VÔ

Là Lương-y-quy nhà nước, Lạc tại Hàng-lâm-y-viện tên tây (Alger) đã có coi các nhà thuốc bên tây và An-gam đăng 35 năm. Trị đã chứng bệnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở Dakao, đường Paul Bert số 43 ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.

ATELIER DE GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRÉS En Tous Genres Prix Modérés. NG. CHI-HOÀ GRAVEUR. AMIRAL DUPRE SAIGON. Kinh trình chế ngự kỹ thuật có tập TIỀN KHẮC CON DẦU ĐỒNG VÀ MỘT SỐ (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô bia đá cầm thạch đồ mã (pierres tombales), cỡ đồ thờ con dấu ig. Quý khách muốn dùng kiểu nào xin gửi thơ cho tôi tôi sẽ gửi catalogue cho coi vớu ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vớu ý và lĩnh giá thiệt rẻ, tôi rất đợi ơn và cũng.

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC. NƯƠNG NHA NỮ Y SĨ (Chirurgiens dentistes). Bà Rose Lahille de Vincenzi là cô Taddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng cấp y-viên thành Bordeaux ban Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Tru ngày chừa nhật và các ngày lễ.

Trồng răng tốt nhất rằng nó nhiều cách kêu Prothèse Đức-Huê-kỳ v. v. Nhỏ răng người lớn 5\$, con nít 3\$, bit lỗ răng hư từ 6\$, sắp lằm, trồng răng thường răng sảng và có đư đồ phụ tùng. Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

PHÁP DƯƠNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX Của ông lương-y GUILLET. Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đưng của quan lương-y GUILLET lấy làm thần hiệu trong những bệnh HUY PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, CHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÔNG LÁI TRONG BỤNG. Ấy là một thứ THUỐC XỔ rõ tiền và rất hiện nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lằm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có đầu kỳ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

KHOAN CHẤT THỦY (Nước muối kim thạch) VICHY PHÁP-QUỐC-TUYỀN VICHY CÉLESTINS. Có bán nguyên về và nửa về. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Sang-quang, bệnh Phong-Tuyệt-tâm-bệnh (kể) - Đau máy chũm thì-táo. Trị bệnh đau gan và bệnh đàm. VICHY GRANDE-GRILLE VICHY HOPITAL. Hay coi chứng đỡ giả mạo, thì mua phải cái cho trảng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ SEL VICHY-ÉTAT là nước tự nhiên trong nước cuối kỳ mà ra. Có hộp và có ve. PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa. COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đẹp nước miệng (môi-khí-thiệt).

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ THỦ GHẾ THONET mặc tình quan khách muốn lựa mua thứ nào cũng được. Giá rẻ hơn mọi nơi. Xin viết thơ hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C<sup>ie</sup> ở đường Kinh-lễ, môn bãi số 68. SAIGON. ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET. BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI.

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER Certifié l'insertion. Saigon, le 19. Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le 19. La Maire de la Ville de Saigon. F.-H. SCHNEIDER